

Bản án số: **06/2022/HS-ST**
Ngày 01-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Liêm.

2. Ông Danh Út Nhỏ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Bà Thị Kim Lài, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1989, nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp VT1, xã VT, huyện G, tỉnh Kiên Giang; CCCD số: 091089008312; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Hoàng Thị T1, bị cáo chưa có vợ con; anh chị em ruột có 08 người, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1995. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 45 ngày 28/10/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao, có mặt.

Bị hại:

1/ Chị Hà Thị Cẩm Nh, sinh năm 1993. Nơi cư trú: ấp CX, xã TB, huyện PH, tỉnh Hậu Giang. Có đơn xin vắng mặt

2/ Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1990. Nơi cư trú: ấp CX, xã TB, huyện PH, tỉnh Hậu Giang. Có đơn xin vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1990. Nơi cư trú: ấp Thắng Lợi, xã Vĩnh Thắng, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

2/ Ông Hà Văn D, sinh năm 1967. Nơi cư trú: ấp Thắng Lợi, xã Vĩnh Thắng, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

3/ Bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1956. Nơi cư trú: ấp Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thắng, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

Người làm chứng: Anh Trần Văn Ch, sinh năm 1976. Nơi cư trú: ấp TL, xã VT, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 ngày 10/7/2021, Nguyễn Văn T từ nhà thuộc ấp Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thắng, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda (loại Future), biển số 65P2 – 0439 đến quán cà phê B02 thuộc chợ xã Vĩnh Thắng để uống nước, trong lúc đang ngồi uống cà phê một mình thì T nảy sinh ý định tìm tài sản để trộm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến 23 giờ cùng ngày T điều khiển xe máy đến nhà ông Hà Văn D thuộc ấp Thắng Lợi, xã Vĩnh Thắng để tìm tài sản trộm cắp, khi đến nơi T đậu xe phía ngoài lộ rồi đi bộ vào nhà ông D thì nhìn thấy trước cửa nhà có Camera nên T lấy ghế đứng lên bẻ Camera ném xuống sông. Sau đó T đi vào bên trong nhà, đi ra phía sau thì thấy chị Hà Thị Cẩm Nh và anh Nguyễn Văn Ng đang ngủ, phát hiện có 01 điện thoại di động hiệu Oppo và 01 điện thoại di động hiệu Iphone nên T lấy 02 điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài, T chạy xe về xã Vĩnh Tuy thuê trọ tại nhà trọ Bình Thi để nghỉ lại. Tại phòng trọ T mở ốp lưng điện thoại Oppo ra phát hiện bên trong có số tiền là 880.000đ, T lấy tiền bỏ vào túi quần, T tiếp tục mở ốp lưng điện thoại Iphone thì phát hiện bên trong có vài tờ tiền USD. T ngủ đến 11 giờ ngày 11/7/2021 thì thức dậy trả tiền thuê trọ hết 60.000 đồng. Sau khi phát hiện tài sản bị mất trộm chị Nh và anh Ng đến trình báo với chính quyền địa phương. Qua làm việc T thừa nhận hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp lại vật chứng có liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận số 24/KL-HĐĐGTS ngày 28/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Gò Quao kết luận:

- Một chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo F9, màu đỏ, 64GB mua vào tháng 12/2017 tính đến thời điểm tháng 7/2021 giá trị là 3.200.000đ.
- Một chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone X Max, màu trắng sữa, 256GB mua mới vào tháng 3/2019 tính đến thời điểm tháng 7/2021 giá trị là 11.000.000đ.
- Một con mắt Camera AHD Dome hồng ngoại 2.0 Megapixel J-TECH, màu trắng mua mới vào tháng 10/2019 tính đến thời điểm tháng 7/2021 giá trị là 500.000 đồng.

Tại bản kết luận số 34/KL-HĐĐGTS ngày 28/9/2021 của hội đồng định giá tài sản huyện Gò Quao kết luận: 3USD tại thời điểm bị mất vào tháng 7/2021 là 69.300 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà bị cáo T đã chiếm đoạt của các bị hại là 15.149.300 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản.

Vật chứng trong vụ án:

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ: Một điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Iphone X Max, màu xám bạc số Imei: 357288093889194, điện thoại hoạt động bình thường không kiểm tra tình trạng bên trong, máy có ốp lưng nhựa trong suốt, trong ốp lưng có 1 tờ 1USD, 1 tờ 2 USD; một điện thoại Oppo F9 màu đỏ, số Imei 1: 866376041782316, điện thoại vẫn hoạt động bình thường

không kiểm tra tình trạng bên trong máy, điện thoại có gắn ốp lưng nhựa trong suốt; tiền Việt Nam: 600.000đ (trong đó 25 tờ 10.000đ, 05 tờ 20.000đ, 01 tờ 50.000đ và 01 tờ 200.000đ); một xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Future màu đỏ, biển kiểm soát 65P2 - 0439, xe không bùng, bể nhiều chỗ, không rõ động cơ bên trong của máy (đã qua sử dụng).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao đã trao trả như sau: Trả cho anh Nguyễn Văn V một xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Future màu đỏ, biển kiểm soát 65P2 – 0439, xe không bùng, bể nhiều chỗ, không rõ động cơ bên trong của máy (đã qua sử dụng); Trả cho chị Hà Thị Cẩm Nh một điện thoại Oppo F9 màu đỏ, số Imei: 866376041782316, điện thoại vẫn hoạt động bình thường không kiểm tra tình trạng bên trong máy, điện thoại có gắn ốp lưng nhựa trong suốt; Trả cho anh Nguyễn Văn Ng một điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Iphone X Max, màu xám bạc số Imei: 357288093889194, điện thoại hoạt động bình thường không kiểm tra tình trạng bên trong, máy có ốp lưng nhựa trong suốt, trong ốp lưng có 1 tờ 1USD, 1 tờ 2 USD; Trả cho Nguyễn Văn T tiền Việt Nam: 600.000đ, trong đó 25 tờ 10.000đ, 05 tờ 20.000đ, 01 tờ 50.000đ và 01 tờ 200.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn T cùng với gia đình đã khắc phục xong, quá trình điều tra bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 07/CT-VKSND-GQ, ngày 13/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo T mức án từ 06 đến 09 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao trả lại tài sản cho chủ sở hữu chị Nh, anh Ng và anh V.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại chị Hà Thị Cẩm Nh, anh Nguyễn Văn Ng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn V, ông Hà Văn D và người làm chứng anh Trần Văn Ch có đơn xin vắng mặt và việc vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Xét thấy những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận định giá cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 10/7/2021 tại nhà của ông Hà Văn D thuộc ấp Thắng Lợi, xã Vĩnh Thắng, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Bị cáo Nguyễn Văn T lợi dụng đêm khuya đã lén lút lấy trộm một điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Iphone X Max, màu xám bạc bên trong ốp lưng có 1 tờ 1 USD, 1 tờ 2 USD; một điện thoại Oppo F9 màu đỏ bên trong ốp lưng có tiền 880.000 đồng của chị Hà Thị Cẩm Nh và anh Nguyễn Văn Ng để bán để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng số tài sản mà bị cáo Nguyễn Văn T thực hiện hành vi trộm cắp là 15.149.300 đồng. Như vậy, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mà bất kỳ ai có hành vi xâm phạm đều bị xử lý nghiêm nhưng với bản chất lười lao động muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động cùng với gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bên bị hại. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

[8] Về vật chứng trong vụ án: Ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 16 ngày 23/12/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gò Quao về việc trả lại tài sản cho người quản lý hợp pháp anh Nguyễn Văn V và việc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp chị Hà Thị Cẩm Nh, anh Nguyễn Văn Ng và Nguyễn Văn T.

[9] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày vào chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 16 ngày 23/12/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gò Quao.

Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp chị Hà Thị Cẩm Nh, anh Nguyễn Văn Ng và Nguyễn Văn T theo các biên bản trả lại tài sản lập ngày 29/9/2021 và ngày 21/12/2021.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bà Hoàng Thị T1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tôn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa